

Số: 351/2021/QĐST-HNGĐ

Cẩm Lệ, ngày 14 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ các điều 212, 213 và 397 của Bộ Luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 58, 81, 82, 83 và 131 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành lập ngày 06 tháng 12 năm 2021 tại Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 295/2021/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Hồ Anh Q, sinh năm 1986; Địa chỉ: phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng.

- Bà Nguyễn Thị Ngọc N, sinh năm 1987; Địa chỉ: phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] *Về quan hệ hôn nhân:* Ông Hồ Anh Q và bà Nguyễn Thị Ngọc N kết hôn với nhau vào năm 2011, có đăng ký tại UBND phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước (số 104/2011 quyền số 01/2011 ngày 26/7/2011). Hôn nhân trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, sau khi kết hôn vợ chồng sống tại phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng. Trong quá trình chung sống đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung, hay cãi vã. Nay, ông Q không còn tình cảm với bà N nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông Q và bà N được thuận tình ly hôn.

Xét, mâu thuẫn giữa ông Q và bà N đã thật sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng sống không hạnh phúc nên cả hai tự nguyện thuận tình ly hôn. Do vậy, công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Hồ Anh Q và bà Nguyễn Thị Ngọc N là phù hợp với Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[2] *Về quan hệ con chung*: Ông Hồ Anh Q và bà Nguyễn Thị Ngọc N xác nhận vợ chồng có 02 con chung là Hồ Nguyễn Anh M, sinh ngày 21/4/2012 và Hồ Nguyễn Thiên P, sinh ngày 02/5/2016. Ly hôn, ông Q và bà N thống nhất thỏa thuận ông Hồ Anh Q nhận trực tiếp nuôi dưỡng con chung Hồ Nguyễn Anh M, bà Nguyễn Thị Ngọc N nhận trực tiếp nuôi dưỡng con chung Hồ Nguyễn Thiên P cho đến khi con đủ 18 tuổi. Ông Hồ Anh Q cấp dưỡng nuôi con Hồ Nguyễn Thiên P mỗi tháng 4.000.000 đồng. Thời gian cấp dưỡng tính từ 12/2021 và vào ngày 10 hàng tháng cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Ông Q và bà N tự nguyện thỏa thuận về người nhận trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng sau ly hôn nên cần áp dụng Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận thỏa thuận nuôi con chung của ông Q và bà N.

[3] *Về tài sản chung*: Ông Q và bà N xác nhận không có.

[4] *Về nợ chung*: Ông Q và bà N xác nhận không có.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Hồ Anh Q và bà Nguyễn Thị Ngọc N thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Ông Hồ Anh Q nhận trực tiếp nuôi dưỡng con chung Hồ Nguyễn Anh M, sinh ngày 21/4/2012, bà Nguyễn Thị Ngọc N nhận trực tiếp nuôi dưỡng con chung Hồ Nguyễn Thiên P, sinh ngày 02/5/2016 cho đến khi con đủ 18 tuổi. Ông Hồ Anh Q cấp dưỡng nuôi con Hồ Nguyễn Thiên P mỗi tháng 4.000.000 đồng. Thời gian cấp dưỡng tính từ 12/2021 và vào ngày 10 hàng tháng cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Các bên đương sự có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở. Khi cần thiết, vì lợi ích của con chung các bên đương sự có quyền làm đơn xin thay đổi nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về quan hệ tài sản chung: Ông Q và bà N xác nhận không có.

- Về nợ chung: Ông Q và bà N xác nhận không có.

2. Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm ông Hồ Anh Q và bà Nguyễn Thị Ngọc N mỗi người phải chịu 150.000 đồng (*một trăm năm mươi ngàn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*) đã nộp tại biên lai thu số 0001596 ngày 08/11/2021 của Chi cục thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận :

- VKSND Q. Cẩm Lệ;
- Chi cục THADS Q. Cẩm Lệ;
- UBND phường Tân Phú;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Thu Trang

